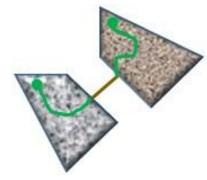
Khu bảo tồn sinh thái vùng đất ngập mặn có  $\boldsymbol{n}$  hòn đảo. Khi thủy triều rút toàn bộ khu bảo tồn sẽ là một bãi sình lầy với các đảo nằm rãi rác. Trên bản đồ, mỗi hòn đảo có hình đa giác lồi và không có đa giác lồi nào giao nhau, các đảo được đánh số từ 1 đến  $\boldsymbol{n}$ . Đảo thứ  $\boldsymbol{i}$  là đa giác lồi có  $\boldsymbol{k}_{\boldsymbol{i}}$  đỉnh, đỉnh thứ  $\boldsymbol{j}$  có tọa độ  $\left(\boldsymbol{x}_{k_{l},\boldsymbol{j}},\boldsymbol{y}_{k_{l},\boldsymbol{j}}\right)$ ,  $\boldsymbol{j}=1,2,\ldots,$   $\boldsymbol{k}_{\boldsymbol{i}}$ . Các tọa độ đều nguyên.

Cơ sở cứu hộ và nuôi dưỡng động vật hoang dã được xây dựng ở đảo **a**. Người ta nhận được thông báo phải giải cứu một động vật quý hiếm bị kẹt ở đảo **b**. Việc di chuyển xuyên qua các hòn đảo không thành vấn đề, nhưng để vượt qua sình lầy để tới đảo khác với các thiết bị lỉnh kỉnh trên lưng là vô cùng vất vả, vì vậy bao giờ người ta cũng phải tìm cách đi sao cho tổng độ dài các đoạn lội bùn là ngắn nhất.



Hãy xác định tổng độ dài ngắn nhất của các đoạn lội bùn.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản MUD.INP:

- $\blacktriangle$  Dòng đầu tiên chứa 3 số nguyên  $\mathbf{n}$ ,  $\mathbf{a}$  và  $\mathbf{b}$  ( $1 \le \mathbf{n} \le 200$ ,  $1 \le \mathbf{a}$ ,  $\mathbf{b} \le \mathbf{n}$ ),
- ♣ Tiếp sau là **n** nhóm dữ liệu, nhóm **i** mô tả một hòn đảo thứ **i**:
  - ▶ Dòng đầu tiên trong nhóm chứa số nguyên  $\mathbf{k}_i$  ( $3 \le \mathbf{k}_i \le 500$ ),
  - Mỗi dòng trong ki dòng tiếp theo chứa 2 số nguyên  $\mathbf{x}$  và  $\mathbf{y}$  xác định tọa độ một đỉnh  $(|\mathbf{x}|, |\mathbf{y}| \le 10^9)$ .
  - Các đỉnh được liệt kê theo chiều ngược kim đồng hồ và không có 3 đỉnh liên tiếp nằm trên một đường thẳng.

**Kết quả:** Đưa ra file văn bản MUD.OUT: một số thực với độ chính xác không ít hơn 9 chữ số sau dấu chấm thập phân.

Ví dụ:

MUD.INP						
2	1	2				
4						
2	1					
3 2	2					
2	3					
1	3					
4						
4	2					
5	2					
4	4					
3	3					

MUD.OUT 0.707106781186548





## VZ01. NGHỆ THUẬT ĐƯỜNG PHỐ

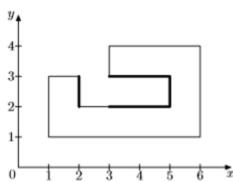
Tên chương trình: ART.CPP

Tồn tại trào lưu nghệ thuật mang hội họa xuống đường phố. Người ta vẽ tranh lên phía ngoài các tường nhà để chúng không còn là các bê tông đơn điệu, buồn tẻ.

Một khu nhà được vây quanh bằng các bức tường song song với trục tọa độ, tạo thành đường gấp khúc khép kín cạnh không tự cắt  $\mathbf{n}$  đỉnh có tọa độ nguyên, đỉnh thứ  $\mathbf{i}$  có tọa độ  $(\mathbf{x}_i, \mathbf{y}_i)$ ,  $\mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n}$ . Phía ngoài bức tường rào được trang trí bằng các hình vẽ theo những trường phái nghệ thuật

khác nhau và thu hút sự hiếu kỳ của những ai đi ngang qua.

Nhưng khu nhà lại nằm giữa 4 đường cao tốc không cho phép dừng xe: hai đường theo hướng bắc – nam ở bên phải và bên trái, hai đường theo hướng đông – tây ở trên và ở dưới. Như vậy người ta chỉ nhìn thấy các phần của bức tường khi quan sát vuông góc theo hướng từ bắc xuống, từ nam lên, từ đông hoặc tây sang.



Không ít người đã bỏ nhiều thời gian đi vòng quanh

khu nhà để ngắm nhìn các tác phẩm hội họa và ai cũng tiếc là không được chiếm ngưỡng toàn bộ tác phẩm trên tường.

Hãy xác định tổng độ dài phần tranh bị khuất.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản ART.INP:

- **♣** Dòng đầu tiên chứa số nguyên  $\mathbf{n}$  (4 ≤  $\mathbf{n}$  ≤ 1000),
- **♣** Dòng thứ **i** trong **n** dòng sau chứa 2 số nguyên  $\mathbf{x}_i$  và  $\mathbf{y}_i$  (-10<sup>6</sup> ≤  $\mathbf{x}_i$ ,  $\mathbf{y}_i$  ≤ 10<sup>6</sup>). Các đỉnh được liết kê theo một chiều nào đó.

Kết quả: Đưa ra file văn bản ART.OUT một số nguyên – tổng độ dài phần tranh bị khuất.Ví du:

		ART.INP
10	)	
1	1	
6	1	
6	4	
3	4	
3	3	
5 5 2	3	
5	2	
2	2	
2	3	
1	3	





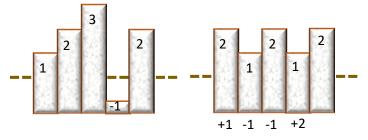


# VX14. ĐÁNH LUỐNG

#### Tên chương trình: DRILL.CPP

Mảnh vườn của Viện Nghiên cứu Giống và Cây trồng được đánh thành  $\mathbf{n}$  luống, luống thứ  $\mathbf{i}$  có độ cao  $\mathbf{a}_{\mathbf{i}}$  so với mốc tính,  $\mathbf{a}_{\mathbf{i}}$  có thể âm,  $\mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n}$ , phù hợp cây trồng trên luống. Nhiệm vụ sắp

tới của Viện là cung cấp cây giống cho 2 loại cây có tác dụng hỗ trợ nhau khi trồng xen. Vì vậy người ta phải cải tạo lại cách đánh luống để các luống ở vị trí chẵn có cùng độ cao, các luống ở vị trí lẽ có cùng độ cao và chênh lệch độ cao giữ 2 luống liên tiếp là k.



Máy đánh luống chạy dọc theo luống và mỗi lần chạy có thể bóc đất bề mặt, giảm độ cao luống 1 đơn vị hoặc đấp thêm đất để độ cao luống tăng thêm 1.

Hãy xác định số lần vận hành máy ít nhất để có mảnh vườn với các luống có độ cao thỏa mãn yêu cầu mới.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản DRILL.INP:

- Arr Dòng đầu tiên chứa 2 số nguyên Arr và Arr ( $1 \le 
  Arr$   $\le 10^5$ ,  $0 \le 
  Arr$   $\le 10^9$ ),
- $\blacksquare$  Dòng thứ 2 chứa  $\mathbf{n}$  số nguyên  $\mathbf{a_1}$ ,  $\mathbf{a_2}$ , ...,  $\mathbf{a_n}$  ( $|\mathbf{a_i}| \le 10^9$ ,  $\mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n}$ ).

 $\emph{K\'et}$   $\emph{qu\'a}$ : Đưa ra file văn bản DRILL.OUT một số nguyên - số lần vận hành máy ít nhất.

Ví dụ:





### VX15, QUE NHUA

#### Tên chương trình: STICKS.CPP

Jimmy tìm thấy trong đống đồ chơi của mình 4 que nhựa độ dài nguyên tương ứng là **a**, **b**, **c** và **d**. Trên mỗi que nhựa có các khấc đánh dấu từng đoạn độ dài đơn vị, vì vậy có thể dễ dàng bẻ mỗi que thành nhiều que nhỏ độ dài nguyên.

Jimmy muốn có 4 que để làm khung ảnh hình chữ nhật, mỗi cạnh là một que và dĩ nhiên, hình chữ nhật phải có diện tích lớn nhất có thể.

Hãy xác định độ dài 2 cạnh (chiều dài và chiều rộng) của hình chữ nhật có diện tích lớn nhất.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản STICKS.INP gồm một dòng chứa 4 số nguyên **a**, **b**, **c** và **d**  $(1 \le \mathbf{a}, \mathbf{b}, \mathbf{c}, \mathbf{d} \le 10^{15})$ .

**Kết quả:** Đưa ra file văn bản STICKS.OUT trên một dòng 2 số nguyên xác định kích thước của hình chữ nhất diên tích lớn nhất. Nếu có nhiều đáp án thì đưa lời giải tùy chon.

Ví dụ:

STICKS.INP							
1	8	6	19				



